

Số: 15/2021/CBTT-BN

Hà Nội, ngày 16 tháng 08 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

Trụ sở chính: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2 CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243 780 5022

Fax: 0243 780 5024

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Đức Thuận

Địa chỉ: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2 CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243 780 5022

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Đính chính Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021, cụ thể như sau:

Nội dung đính chính:

Số Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tại phần căn cứ trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chưa khớp với số Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Cụ thể:

a) Nội dung trước khi thay đổi:

- “Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số: 02/2021/BBH-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 29/04/2021”

b) Nội dung sau khi thay đổi:

- “Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số: 02/2021/BB-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 29/04/2021”

c) Lý do thay đổi: Lỗi trong quá trình đánh máy

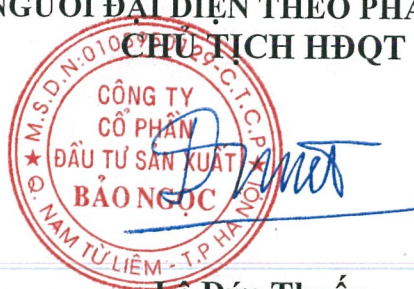
Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 16/08/2021 tại đường dẫn: <https://banhbaongoc.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã đính chính

Ngày 16 tháng 08 năm 2021
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Đức Thuận

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
SẢN XUẤT BẢO NGỌC**

Số: ..6.5.1.2021.1.CV..-B.N..

V/v hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu
ra công chúng của BNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 08 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc (Công ty/ BNA) xin gửi đến Quý Ủy ban lời chào trân trọng và lời cảm ơn đối với sự giúp đỡ mà Quý Ủy ban đã dành cho Công ty trong thời gian qua.

Căn cứ công văn số 1459/UBCK-QLCB ngày 15/4/2021 của Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước về việc hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, Công ty đã nộp Quý Ủy ban các tài liệu giải trình theo yêu cầu, trong đó có tài liệu sau:

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021.

Do sơ suất trong quá trình đánh máy, số Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tại phần căn cứ trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chưa khớp với số Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Do vậy, bằng văn bản này, Công ty xin đính chính Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 như sau:

Nội dung trước khi thay đổi:

- “Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số: 02/2021/BBH-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 29/04/2021”

Nội dung sau khi thay đổi:

- “Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số: 02/2021/BB-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 29/04/2021”

Công ty xin gửi kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 đã đính chính, đồng thời cập nhật tất cả các tài liệu liên quan theo nội dung đính chính nêu trên.

Công ty cam kết chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cổ đông về việc đính chính này, cam kết công bố thông tin theo quy định.

Kính mong Quý Ủy ban xem xét và chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VP.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Đức Thuần

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 29/04/2021;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 số: 02/2021/BB-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 29/04/2021

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020. Chi tiết báo cáo được đính kèm theo Nghị quyết.
- 1.2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. Chi tiết báo cáo được đính kèm theo Nghị quyết
- 1.3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. Chi tiết báo cáo được đính kèm theo Nghị quyết
- 1.4. Thông qua báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. Chi tiết báo cáo được đính kèm theo Nghị quyết
- 1.5. Thông qua Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2021. Chi tiết tờ trình được đính kèm theo Nghị quyết
- 1.6. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và phương án trả thù lao cho HĐQT, ban kiểm soát năm 2021 cụ thể:
 - * **Thù lao của HĐQT năm 2021:**
 - + Chủ tịch HĐQT : 20.000.000 đồng/tháng
 - + Thành viên HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng
 - * **Thù lao của Ban kiểm soát năm 2021:**
 - + Trưởng ban : 10.000.000 đồng/tháng



1/2

+ Thành viên : 8.000.000 đồng/tháng

1.7. Thông qua tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2020 cụ thể:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2020	GIÁ TRỊ (VND)
1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 20%	16,000,000,000
2	Thưởng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 30%	24,000,000,000
3	Lợi nhuận giữ lại	26,056,981,529
	Tổng cộng	66,056,981,529

1.8. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt sơ đồ cơ cấu tổ chức, điều hành hoạt động của Công ty theo tờ trình của HĐQT. Chi tiết tờ trình được đính kèm theo Nghị quyết

1.9. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi phương án tăng vốn tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/02/2021, cụ thể sau khi sửa đổi phương án tăng vốn như sau:

I. Phương án phát hành

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc
2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc.
3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 8.000.000 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 8.000.000 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): Tối đa 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng).
8. Hình thức phát hành: Chào bán cho cổ đông hiện hữu
9. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần.
10. Phương thức phát hành:
 - Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 01 quyền mua)
 - Tỷ lệ thực hiện quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
11. Giá phát hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phát hành phù hợp tại thời điểm phát hành nhưng trong mọi trường hợp, giá phát hành không được thấp hơn mệnh giá.
12. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

13. Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, dự kiến trong năm 2021 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

14. Quy định về cổ phiếu phát hành

- Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3)

15. Phương thức xử lý số cổ phiếu không bán hết:

- Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông trong Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của Pháp luật.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư được mua số lượng cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có).
- Cổ phiếu chào bán cho Cổ đông hiện hữu nếu không bán hết được sẽ được Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty (nếu có).

16. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán:

- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.
- Trường hợp kết quả đợt chào bán đạt 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán trở lên, phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán sẽ được Công ty huy động từ các nguồn khác như vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng để tài trợ nhu cầu vốn bị thiếu hụt.
- Trường hợp kết quả đợt chào bán đạt dưới 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán thì đợt chào bán sẽ bị hủy bỏ. Khi đó thời hạn, phương thức thu hồi và hoàn trả tiền cho nhà đầu tư như sau:

Trong trường hợp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quyết định hủy bỏ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định tại Điều 28 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đợt chào bán chứng khoán ra công chúng bị hủy bỏ, Công ty sẽ công bố việc hủy bỏ chào bán chứng khoán ra công chúng trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp và thu hồi chứng khoán đã phát hành, đồng thời hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ.

17. Mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm cổ phiếu.

a. *Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán*

- Số cổ phiếu chào bán thêm trong đợt này dự kiến tối đa là 8.000.000 cổ phần, tăng thêm 100% so với số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành. Sau khi lượng cổ phiếu này

chào bán, giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng với mức độ nhất định. Sự điều chỉnh kỹ thuật về giá cổ phiếu được tính theo công thức:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

Trong đó:

- P: là giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng
- P_{t-1} : là giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng
- I: là tỷ lệ vốn tăng

($I = \text{cổ phần phát hành thêm} / \text{cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành}$
 $I = 8.000.000 / 8.000.000$, hay $I = 1$)

- PR: là giá sẽ bán cho người mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới
- Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng P phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng P_{t-1} , cụ thể như sau:
- Nếu $P_{t-1} = PR = 10.000$ đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng $P = P_{t-1} = 10.000$ đồng/cổ phiếu
 - Nếu $P_{t-1} < PR$, thì $P_{t-1} < P$ và P_{t-1} càng thấp thì khoảng cách $P - P_{t-1}$ sẽ càng cao.
 - Nếu $P_{t-1} > PR$ thì $P_{t-1} > P$ và P_{t-1} càng cao thì khoảng cách $P_{t-1} - P$ càng cao. Với mỗi giá P_{t-1} cụ thể ta sẽ có giá P tương ứng.

b. *Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán*

Sau khi thực hiện chào bán, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường sẽ tăng lên, vì vậy thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ được điều chỉnh.

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi kết quả kinh doanh của Công ty tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

c. *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách*

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành} - \text{cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (giả sử các yếu tố khác không thay đổi) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích nâng cao năng lực sản xuất/ kinh doanh của Công ty:

- Thuê đất để xây dựng nhà máy.
- Đầu tư xây dựng nhà máy.
- Mua sắm máy móc thiết bị.
- Bổ sung vốn lưu động.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án chi tiết, thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (nếu cần), tùy thuộc tình hình thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của Công ty tại từng thời điểm, đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, tuân thủ các quy định pháp luật.

1.10. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc.

1.11. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty Chi tiết tờ trình được đính kèm theo Nghị quyết

1.12. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Chi tiết tờ trình được đính kèm theo Nghị quyết

1.13. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ quản trị công ty. Chi tiết tờ trình được đính kèm theo Nghị quyết

1.14. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Chi tiết tờ trình được đính kèm theo Nghị quyết

Điều 2: Thông qua Ủy quyền cho HĐQT như sau:

2.1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc.

2.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như sau;

- Lựa chọn đơn vị tư vấn và thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Quyết định phân phối cổ phần cho các nhà đầu tư khác trong các trường hợp không bán hết số lượng cổ phần theo phương án xử lý cổ phần chưa bán hết (nếu có).
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - Xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm giải ngân thích hợp sao cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và bảo đảm lợi ích cao nhất của cổ đông và Công ty.
 - Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại HNX theo quy định pháp luật.
 - Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà Hội đồng quản trị nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
 - Ngoài các nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- 2.3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ban hành Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, ủy quyền cho BKS ban hành Quy chế hoạt động của BKS theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- 2.4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và BKS Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và báo cáo kết quả hoạt động tại ĐHĐCĐ thường niên gần nhất.

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX, TTLK;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *GL*
CHỦ TỊCH HĐQT

